

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƯ XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2021/HS-ST
Ngày: 30-12-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN - TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tiến Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Ký.

Bà Lê Thị Bảy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Như Xuân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Kế Mạnh - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Văn Ch, sinh ngày 18/5/1984 tại huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Th, xã N, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Thổ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn L (đã chết) và bà Trương Thị B; Có vợ là Lương Thị H (đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2011; Tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 29/5/2012, bị Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4 xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Phá hủy công trình quan trọng về an ninh quốc gia”; Ngày 03/4/2015, bị Công an huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Như Xuân. Có mặt.

Người làm chứng: Bùi Văn L - Sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn Ch, xã N, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 40 phút ngày 30/07/2021 trên đường Hồ Chí Minh gần cầu Cự Đức thuộc thôn Đức Thắng, xã Thượng Ninh, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Như Xuân phối hợp với Công an xã Thượng Ninh phát hiện đối tượng Lê Văn Ch, sinh năm 1984 ở thôn Đức Thắng, xã Thượng Ninh, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa có biểu hiện nghi vấn mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành

kiểm tra, quá trình kiểm tra Ch đã tự lấy trong túi quần túi màu trắng, đen đang mặc 01(một) túi nilong màu trắng, bên trong có 02 (hai) gói nilon màu trắng, viền xanh, bên trong 02 gói nilon màu trắng viền xanh đều chứa các hạt tinh thể màu trắng, nghi là ma túy đá, 01(một) gói giấy màu trắng, bên trong có 01(một) ống thủy tinh màu trắng có dạng hình cong, đường kính 0,5cm, một đầu hình tròn đường kính khoảng 1,5 x 1,5cm; 01(một) ống nhựa hút dạng lò xo, đường kính 0,5cm, dài 20cm; 01(một) ống nhựa màu tím đường kính 0,5cm dài 07cm; 01(một) nắp nhựa màu xanh có hai lỗ thủng. Ch khai nhận, 02 gói nilong chứa các hạt tinh thể màu trắng là ma túy đá của Ch, mục đích cất giấu trong người đi ra đường có ai mua để bán kiếm lời, khi chưa kịp bán thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ch và thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng có liên quan.

Căn cứ tài liệu chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Như Xuân đã ra lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đối với Lê Văn Ch. Quá trình khám xét đã thu giữ của Ch 02 (hai) gói nilông màu trắng, viền màu xanh bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy dạng đá, 01 (một) gói nilông màu trắng, viền màu đỏ bên trong có 07 (bảy) gói nilông màu trắng, viền màu xanh, bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy dạng đá. Ch khai nhận là ma túy đá của Ch mục đích tàng trữ để ai mua thì bán kiếm lời.

Sau khi khám xét người, nơi ở của Lê Văn Ch, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Như Xuân đã tiến hành ghi lời khai đối với Ch. Quá trình làm việc, Ch khai nhận: Vào khoảng 22 giờ ngày 29/7/2021, Ch đã bán 02 (hai) gói ma túy đá cho Bùi Văn L, sinh năm 1990 ở thôn Đồng Chành, xã Thượng Ninh, huyện Như Xuân với giá 300.000 đồng, L đã trả cho Ch 150.000 đồng, còn nợ lại 150.000 đồng. Cơ quan điều tra đã triệu tập Bùi Văn L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Như Xuân làm việc. Tại Cơ quan điều tra, L khai nhận: Vào khoảng 22 giờ ngày 29/7/2021, L đã đến nhà và gặp Ch mua 02 (hai) gói ma túy đá với giá 300.000 đồng, L đã đưa cho Ch 150.000 đồng và nợ lại 150.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L đã mang về nhà để sử dụng. Căn cứ tài liệu trên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Như Xuân đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp người, nơi ở đối với L ở thôn Đồng Chành, xã Thượng Ninh, huyện Như Xuân. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số: 2436/PC09, ngày 02/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tổng 11(mười một) gói nilông bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Văn Ch trong quá trình bắt quả tang và khám xét là ma túy, loại: Methamphetamine có tổng khối lượng: 2,64g (hai phẩy sáu tư gam).

Quá trình điều tra, Lê Văn Ch khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên vào ngày 27/7/2021, Ch đến địa phận khu vực Sim thuộc huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa để mua ma túy mang về vừa sử dụng vừa bán kiếm lời. Tại đây, Ch đã gặp và mua 01(một) gói ma túy dạng đá của một người đàn ông không quen biết với giá 900.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Ch mang về nhà chia thành 04 (bốn) gói nhỏ, 01 (một) gói Ch đã sử dụng, 01 (một) gói đã bán cho một người đàn ông không biết tên, địa chỉ vào sáng ngày 29/07/2021 với giá 300.000 đồng, còn lại 02 (hai) gói, Ch đang mang đi bán vào lúc rạng sáng ngày 30/07/2021 thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ.

Về số ma túy bị Cơ quan Công an thu giữ khi khám xét, Lê Văn Ch khai nhận: Vào ngày 28/7/2021, Ch có đến khu vực Sim thuộc huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa gặp một người đàn ông lạ mặt đã mua trước đó không rõ địa chỉ, mua 01 (một) gói ma túy dạng đá với giá 1.800.000 đồng. Sau khi mua về, Ch chia thành 11 (mười một) gói nhỏ mục đích để ai mua thì bán kiếm lời. Vào khoảng 22 giờ ngày 29/7/2021, Ch đã bán cho Bùi Văn L 02 (hai) gói ma túy đá với giá 300.000 đồng (L nợ lại 150.000 đồng), còn lại 09 (chín) gói ma túy đá mục đích để ai mua thì bán, nhưng chưa bán được thì bị Công an bắt, khám xét thu giữ số ma túy trên.

(Bút lục: 01- 05, 07-09, 21, 27-53, 113 - 124)

* Vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lê Duy Tâm, Đại úy Nguyễn Trần Đăng và các hình dấu tròn, đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong phong bì là ma túy, vật chứng của vụ án sau giám định; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu iPhone 6 màu trắng, đã qua sử dụng có gắn sim số: 0862.164.288; 01 (một) túi ni lông màu trắng, bên trong túi ni lông màu trắng có 43 (bốn mươi ba) túi ni lông màu trắng viền xanh, kích thước 3 x 3cm và 18 (mười tám) túi ni lông màu trắng, viền xanh kích thước 1 x 1,5cm; 01(một) ống thủy tinh màu trắng có dạng hình cong, đường kính 0,5cm, một đầu hình tròn đường kính khoảng 1,5 x 1,5cm; 01(một) ống nhựa hút dạng lò xo, đường kính 0,5cm, dài 20cm; 01(một) ống nhựa màu tím đường kính 0,5cm dài 07cm; 01(một) nắp nhựa màu xanh có hai lỗ thủng. Đều đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân chờ xử lý.

Đối với: 01 (một) túi vải màu đen có khóa kéo, bên trong có số tiền 1.412.000 đồng; 01 (một) ví màu hồng, sọc trắng, bên trong có số tiền 5.080.000 đồng thu giữ trong quá trình khám xét nhà của Lê Văn Ch, sau khi điều tra, xác minh xác định số tiền trên không liên quan đến quá trình phạm tội của Ch nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Lê Thị H (là bạn gái ở cùng nhà với Ch) và cháu Hoàng Thị C (là con đẻ của chị H) theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số: 01/CT-VKSNX ngày 01/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố Lê Văn Ch về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Ch đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Lê Văn Ch đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Ch với mức án từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa và không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

[2.1] Do bản thân là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài cá nhân nên vào các ngày 27, 28/07/2021, Lê Văn Ch đã 02 lần đến khu vực Sim, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa gặp người đàn ông không quen biết mua 02 (hai) gói ma túy về chia nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời. Vào khoảng 22 giờ ngày 29/7/2021, Ch đã bán 02 (hai) gói ma túy dạng đá cho Bùi Văn L ở thôn Đồng Chánh, xã Thượng Ninh, huyện Như Xuân với giá 300.000 đồng; Và vào khoảng 02 giờ 40 phút ngày 30/7/2021, Ch đang cất giấu trong người 02 (hai) gói ma túy để bán kiếm lời thì bị bắt quả tang. Khám xét nơi ở của Ch, Công an huyện Như Xuân thu giữ 09 (chín) gói ma túy, Ch khai nhận bản thân cất giấu để bán kiếm lời. Tại Kết luận giám định số: 2436/PC09, ngày 02/8/ 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tổng 11(mười một) gói ni lông bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, thu giữ của Ch trong quá trình bắt quả tang và khám xét là ma túy, loại: Methamphetamine có tổng khối lượng: 2,64g (hai phẩy sáu tư gam). Lời khai của bị cáo Ch tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung của bản Cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Bị cáo Lê Văn Ch là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là trái pháp luật, trái đạo đức xã hội, xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy, nhưng vẫn cố ý thực hiện nhiều lần. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất của vụ án: Đây là vụ án hình sự “Mua bán trái phép chất ma túy” có tính chất rất nghiêm trọng do đối tượng nghiện ma túy Lê Văn Ch thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm hại trật tự an toàn xã hội. Tệ nạn nghiện hút ma túy là một trong những nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh các loại tệ nạn và tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của tệ nạn ma túy và việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do hám lợi và để thỏa mãn những dục vọng thấp hèn của bản thân nên bị cáo đã cố tình phạm tội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Lê Văn Ch là đối tượng có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử lý hình sự, hành chính.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo; Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Lê Văn Ch như đã nêu trên, cần có đường lối xử lý nghiêm minh đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa, răn đe tội phạm nói chung, đồng thời việc cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian là cần thiết. Nhưng khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt chính và miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) cho Lê Văn Ch để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành người công dân tốt.

[6] Về vật chứng:

[6.1] Đối với 2,433 gam ma túy, loại Methamphetamine (còn lại sau giám định) là vật cấm lưu hành; 01 (một) túi ni lông màu trắng, bên trong túi ni lông màu trắng có 43 (bốn mươi ba) túi ni lông màu trắng viền xanh và 18 (mười tám) túi ni lông màu trắng, viền xanh; 01 (một) ống thủy tinh màu trắng có dạng hình cong; 01 (một) ống nhựa hút dạng lò xo; 01 (một) ống nhựa màu tím; 01 (một) nắp nhựa màu xanh có hai lỗ thủng là những vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

[6.2] Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu iPhone 6 màu trắng, đã qua sử dụng, có gắn SIM số 0862.144.288 là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Lê Văn Ch, không phải là vật chứng của vụ án, vì vậy, cần trả lại cho bị cáo.

[6.3] Đối với số tiền 150.000 đồng Ch đã bán 02 (hai) gói ma túy cho Bùi Văn L là tiền do bị cáo phạm tội mà có, cần truy thu để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Văn Ch là người bị kết án nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Văn Ch được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 46; Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Điều 26 của Luật thi hành án dân sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Ch 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2021.

Vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 2,433 gam ma túy, loại Methamphetamine (còn lại sau giám định); 01 (một) túi ni lông màu trắng, bên trong túi ni lông màu trắng có 43

(bốn mươi ba) túi ni lông màu trắng viền xanh và 18 (mười tám) túi ni lông màu trắng, viền xanh; 01(một) ống thủy tinh màu trắng có dạng hình cong; 01(một) ống nhựa hút dạng lò xo; 01(một) ống nhựa màu tím; 01(một) nắp nhựa màu xanh có hai lỗ thủng;

- Trả lại cho Lê Văn Ch 01 (một) điện thoại nhãn hiệu iPhone 6 màu trắng, đã qua sử dụng có gắn sim số: 0862.164.288.

Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 09/2022/TSVC ngày 14/12/2021 giữa Công an huyện Như Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân.

- Truy thu của bị cáo Lê Văn Ch số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Án phí: Bị cáo Lê Văn Ch phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND H.Như Xuân;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQĐT CA H.Như Xuân;
- CQTHAHS CA H.Như Xuân;
- Nhà tạm giữ, CA H.Như Xuân;
- Chi cục THADS H.Như Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Tiến Thịnh